

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số: **779/2017/HSPT**
Ngày 31-10- 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phở

Bà Ngô Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân
thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 751/2017/HSPT ngày 09/10/2017 với bị cáo Lê Bá S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 232/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Bá S, sinh năm 1987; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú thôn Q, xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú tại số 62/18 Định Công Thượng, phường Định Công, quận H, Hà Nội; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; trình độ văn hóa 9/12; nghề nghiệp tự do; con ông Lê Bá D và bà Vũ Thị C; tiền án: Bản án số 170/HSST ngày 29/10/2013, Tòa án nhân dân huyện G, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù tạm giam ngày 29/10/2015; tiền sự không; nhân thân: Bản án số 110/2017/HSST ngày 29.5.2017 của Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 12

tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ, giữ"; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 12/12/2016 tại khu vực trước số nhà 5 phố Đ, phường Th, quận H, thành phố Hà Nội tổ công tác Công an phường G phát hiện Lê Bá S đang giao dịch tiền với 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra, nam thanh niên đang giao dịch với S đã vút lại 200.000 đồng và bỏ chạy thoát cùng lúc đó S thả từ lòng bàn tay phải xuống đất cách phía trước mũi bàn chân phải của S khoảng 15cm 01 vật màu đen. Qua kiểm tra đã phát hiện vật S vút xuống đất một gói có kích thước khoảng 4x4cm, bên ngoài dán băng dính màu đen trong là túi nilon màu trắng trong suốt có mép dán, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Khi bị bắt giữ, S đã ký xác nhận vào sơ đồ hiện trường; biên bản thu giữ niêm phong tang vật và phiếu phân tích sơ bộ chất ma túy thể hiện tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu giữ của S có trọng lượng: 3,698 gam là Methamphetamine. Tuy nhiên, khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thì S lại không thừa nhận túi ma túy đó là của S. Tổ công tác, Công an phường Giáp Bát đã lập biên bản về việc S không ký vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa S cùng tang vật của vụ án về trụ sở để điều tra làm rõ.

Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 12/12/2016 đối với Lê Bá S cho kết dương tính.

Tại bản kết luận giám định số 497/KLGD ngày 19/01/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Lê Bá S là loại Methamphetamine, trọng lượng 3,698 gam.

Tại cơ quan điều tra, Lê Bá S khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/12/2016, S đang đi bán nước ngọt bên Kim Giang thì Đ là bạn quen biết xã hội gọi điện nhờ S chở vào nhà Nguyễn Hồng N tại số 5/18/24 Định C, phường Đ, H,

Hà Nội để mua ma túy. Tại nhà N, Đ và N mua bán ma túy thế nào S không biết. Sau đó S chở Đ về ngõ M, quận H, Hà Nội và Đ mượn xe máy của S để đi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Đ gọi điện cho S nói có em của Đ mang xe và số tiền 200.000 đồng đến để trả cho S. Theo thỏa thuận, S đi đến chỗ bắt điện trước số nhà 5 ngách 133/663 phố Tr để gặp em Đ thì đã thấy một nam thanh niên đứng đó. Đúng lúc này, S bị cơ quan công an kiểm tra, nam thanh niên bỏ chạy và vứt lại 200.000 đồng (bao gồm 01 tờ mệnh giá 100.000đồng và 02 tờ mệnh giá 50.000đồng). Tại chỗ, cơ quan Công an thu giữ tại tay trái của S đang xách 01 túi màu đen (dạng túi đựng laptop); 01 điện thoại di động Masstel màu trắng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Cup82. Công an thu giữ dưới đất phía trước mũi bàn chân phải của S 01 túi nilon màu trắng trong suốt chứa tinh thể màu trắng có mép dán bên ngoài bằng băng dính màu đen. S không biết túi nilon màu trắng bị phát hiện thu giữ là của ai và S cũng không nhìn thấy ai đã vứt túi nilon đó cạnh chân phải của S.

Lời khai và báo cáo bắt giữ của các đồng chí công an trong tổ công tác công an phường Giáp Bát gồm: Ngô Quang T, Nguyễn Cao K, Phan Duy T, Nguyễn Duy K và nhân chứng Đặng Văn Đ thể hiện: Khi tổ công tác đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số 5/133/663 phố Tr thì phát hiện Lê Bá S đang thực hiện giao dịch tiền với một nam thanh niên. Phát hiện tổ công tác đã áp sát để kiểm tra, nam thanh niên đó vứt lại hiện trường 200.000 đồng rồi bỏ chạy còn S thả từ tay phải xuống đất cạnh mũi bàn chân 01 vật màu đen. Qua kiểm tra vật màu đen mà S vứt xuống đường thì phát hiện đó là 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x4cm trong chứa tinh thể màu trắng có mép dán bên ngoài cuốn băng dính màu đen. S không thừa nhận túi nilon chứa tinh thể màu trắng bị Công an thu giữ là đồ vật của S.

Nguyễn Hồng N khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 12/12/2016, S cùng một nam thanh niên không biết tên đến nhà N hỏi mua ma túy. Nam giới thiệu S và nam thanh niên sang nhà Th thuê trọ cạnh phòng của N (N không biết về nhân thân lai lịch của Th) để mua ma túy. Sau đó, việc S và nam thanh niên có mua được ma túy

của Th hay không thì N không biết. Vì vậy, ngày 20/3/2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận H đã tách tài liệu liên quan đến Nam để điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 232/2017/HSST ngày 18/7/2017 của Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội đã áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 51 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo Lê Bá S 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 110/2017/HSST ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 54 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2017. Được trừ thời gian giam giữ trong vụ án này từ 12/12/2016 đến ngày 28/12/2016.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/8/2017, bị cáo Lê Bá S có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Bá S không thừa nhận số ma túy thu giữ là của bị cáo, cho rằng mình bị oan; nhưng tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Mặc dù tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo không khai nhận hành vi phạm tội của mình nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng để xử phạt bị cáo 42 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng không có tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều

248 Bộ luật tố tụng hình sự bác kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo không khai nhận hành vi phạm tội của mình nhưng căn cứ lời khai của những người liên quan, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang đều thể hiện: Khi tổ công tác Công an phường G gồm các anh Ngô Quang T, Nguyễn Cao K, Phan Duy T, Nguyễn Duy K đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa nhà số 5/133/663 phố Tr thì phát hiện Lê Bá S đang thực hiện giao dịch tiền với một nam thanh niên. Phát hiện tổ công tác đã áp sát để kiểm tra, nam thanh niên đã vút lại hiện trường 200.000 đồng rồi bỏ chạy, còn S thả từ tay phải xuống đất cạnh mũi bàn chân 01 vật màu đen. Qua kiểm tra vật màu đen mà S vút xuống đường thì phát hiện đó là 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x4cm trong chứa tinh thể màu trắng có mép dán bên ngoài cuốn băng dính màu đen. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng. Chứng kiến sự việc trên, có ông Đặng Văn Đ, lời khai của ông Đ phù hợp với nội dung nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 497/KLGD ngày 19/01/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Lê Bá S là loại Methamphetamine, trọng lượng 3,698 gam.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ ngày 12/12/2016, tại khu vực cổng điện trước số nhà 5, ngách 133, ngõ 663 phố Tr, quận H, Hà Nội, Lê Bá S bị tổ công tác Công an phường G phát hiện, bắt quả tang có hành vi tàng trữ 3,698 gam Methamphetamine. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Bá S

về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác trong xã hội, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bản thân là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ 3,698 gam Methamphetamine để sử dụng; nhân thân bị cáo xấu, đã có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm; trong thời gian tạm giam trong vụ án này, bị cáo trốn khỏi nơi giam thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xử phạt bị cáo mức án 42 tháng tù là phù hợp, không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đề nghị của bị cáo khi nói lời sau cùng tại phiên tòa phúc thẩm.

Về án phí: Theo qui định của pháp luật, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 51 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo Lê Bá S 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 110/2017/HSST

ngày 29/5/2017 của Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 54 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2017. Được trừ thời gian giam giữ trong vụ án này từ 12/12/2016 đến ngày 28/12/2016.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/2/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Bá S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 31/10/2017.

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa